

Số: 352 /BC-STP

Cà Mau, ngày 09 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, Sở Tư pháp nhận Công văn số 2519/SNN-VP ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) *Phạm vi điều chỉnh*: Dự thảo chưa xác định rõ các hoạt động “Theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm” thực hiện trong phạm vi của “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới” hay bao gồm tất cả các “Chương trình, Dự án...”, chưa xác định rõ phạm vi về thời gian thực hiện (Thực hiện trong “Giai đoạn 2016 – 2020” hay áp dụng thực hiện đến khi có quy định khác).

b) *Đối tượng áp dụng*: Dự thảo chưa được thể hiện rõ, chưa xác định cụ thể “Từng nhóm đối tượng áp dụng”. Vấn đề này cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh cho phù hợp.

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất

a) *Về tính hợp hiến, tính hợp pháp*: Đối chiếu nội dung quy định của Dự thảo với các quy định có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy: việc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu xây dựng dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua “Nghị quyết quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Cà Mau” là văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp.

b) *Về tính thống nhất*: Căn cứ khoản 5, Điều 1 Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung

một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020, Sở Tư pháp nhận thấy: Dự thảo “Nghị quyết Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Cà Mau” đã đảm bảo tính thống nhất theo các quy định pháp luật có liên quan.

3. Nội dung của dự thảo Nghị quyết

- Về căn cứ ban hành văn bản: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát lại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để áp dụng làm căn cứ ban hành văn bản cho phù hợp (*Phải là những văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản...*). Đồng thời, các văn bản làm căn cứ ban hành phải ghi chính xác “Tên loại, số, ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành văn bản, thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi của văn bản”, sắp xếp theo thứ tự thời gian cho phù hợp.

- Tại Điều 1:

+ Khoản 1 (Phạm vi điều chỉnh): Trên cơ sở quy định tại khoản 5, Điều 1 (Điều 6c, Tiểu mục 2) Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2019 và Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cũng như nội dung cần quy định cụ thể của dự thảo Nghị quyết. Cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn chỉnh lại phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. Vì, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết chưa xác định rõ “Phạm vi về nội dung thực hiện”, “Phạm vi về thời gian thực hiện”.

+ Khoản 2 (Đối tượng áp dụng): Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh lại đối tượng áp dụng của dự thảo. Vì, đối tượng áp dụng của dự thảo chưa được quy định rõ (Giữa các nhóm đối tượng áp dụng của dự thảo chưa thống nhất về “Thời gian áp dụng”; Chưa thống nhất với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết).

- Tại Điều 2:

+ Cần nghiên cứu, hoàn chỉnh lại nội dung quy định theo hướng

“Điều 2”. Nội dung chi và mức chi cụ thể

1. Nội dung và mức chi thực hiện công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn

a) Chi:đồng/báo cáo.

b) Chi:đồng/Mẫu.

.....

2. Nội dung và mức chi thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm

a) Chi:đồng/báo cáo.

b) Chi:đồng/Mẫu.

.....”

+ Về các nội dung và mức chi cụ thể: Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh cho phù hợp; đồng thời giải trình rõ từng “Nội dung chi”, từng “Mức chi cụ thể”, cũng như “Phương pháp xác định mức chi cụ thể”, “Cơ sở pháp lý để xây dựng các nội dung chi và mức chi cụ thể” để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

(Lưu ý: Trên cơ sở Quyết định số 4826/QĐ-BNN-TCTL ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn và tài liệu hướng dẫn triển khai, cũng như các quy định pháp luật có liên quan và yêu cầu, điều kiện thực tế của địa phương. Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh từng “Nội dung chi và mức chi cụ thể” cho phù hợp).

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày của Dự thảo

Cơ quan chủ trì soạn thảo cần thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã góp trực tiếp vào dự thảo (gửi kèm dự thảo).

5. Ý kiến của cơ quan thẩm định

Dự thảo đảm bảo điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét. Tuy nhiên, để dự thảo văn bản được chặt chẽ, cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn chỉnh những vấn đề được nêu tại Báo cáo thẩm định này. Đồng thời, trên cơ sở các quy định pháp luật có liên quan nghiên cứu, hoàn chỉnh nội dung của dự thảo Nghị quyết cho chặt chẽ trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Sở Tư pháp gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết để nghiên cứu hoàn chỉnh dự thảo./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XD,KT&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**GCA**
Xác thực & Bảo mật

Người ký: Trần Hoàng Lộc
Email: locth.tuphap@camau.gov.vn
Cơ quan: Sở Tư Pháp, Tỉnh Cà Mau
Chức vụ: Phó Giám đốc
Thời gian ký: 09.09.2019 15:49:37
+07:00

Trần Hoàng Lộc

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Công văn số 5798/UBND-NNTN ngày 09/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản thực hiện đúng theo trình tự thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản nhận được Báo cáo thẩm định số 352/BC-STP của Sở Tư pháp Báo cáo thẩm định Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu nội dung báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo tiếp thu và giải trình như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a) *Phạm vi điều chỉnh*: Dự thảo chưa xác định rõ các hoạt động “Theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm” thực hiện trong phạm vi của “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới” hay bao gồm tất cả các “Chương trình, Dự án...”, chưa xác định rõ phạm vi về thời gian thực hiện (Thực hiện trong “Giai đoạn 2016 – 2020” hay áp dụng thực hiện đến khi có quy định khác).

* Ý kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đã xác định lại và điều chỉnh tại Dự thảo Nghị quyết 04 chuẩn bị thông qua: thực hiện trong phạm vi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

b) *Đối tượng áp dụng*: Dự thảo chưa được thể hiện rõ, chưa xác định cụ thể “Từng nhóm đối tượng áp dụng”. Vấn đề này cơ quan chủ trì soạn thảo

ngiên cứu, hoàn chỉnh cho phù hợp.

* Ý kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tại Dự thảo Nghị quyết 03 đã xác định đối tượng gồm: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sử dụng và thụ hưởng nguồn kinh phí (tức là được phân công thực hiện nhiệm vụ này).

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất:

a) *Về tính hợp hiến, tính hợp pháp*: Đối chiếu nội dung quy định của Dự thảo với các quy định có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy: việc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu xây dựng dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua “Nghị quyết quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Cà Mau” là văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp.

b) *Về tính thống nhất*: Căn cứ khoản 5, Điều 1 Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020, Sở Tư pháp nhận thấy: Dự thảo “Nghị quyết Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Cà Mau” đã đảm bảo tính thống nhất theo các quy định pháp luật có liên quan.

* Ý kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Về nội dung này, Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn giữ nguyên theo ý kiến của Sở Tư pháp.

3. Nội dung của dự thảo Nghị quyết:

- *Về căn cứ ban hành văn bản*: Rà soát lại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để áp dụng làm căn cứ ban hành văn bản cho phù hợp...

* Ý kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thống nhất theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và đã điều chỉnh bổ sung tại dự thảo 04 của Nghị quyết chuẩn bị thông qua.

- *Về nội dung và mức chi cụ thể*: chi tiết từng khoản mục chi phí theo hình thức liệt kê như: chi... đồng/báo cáo; chi... đồng/mẫu...

* Ý kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: ghi nhận ý kiến đóng góp của Sở Tư pháp về mặt kỹ thuật trình bày. Tuy nhiên, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản bảo lưu quan điểm cách trình bày nội dung này như dự thảo 3 của Nghị quyết (giữ nguyên số liệu thể hiện trên bảng kê tại dự thảo 3). Lý do: để theo dõi và tham chiếu khi cần thiết; Về nội dung chi, mức chi, phương pháp tính và cơ sở pháp lý xây dựng, đơn vị soạn thảo đã trình bày thể hiện rõ trong

bảng dự thảo.

Ngoài các vấn đề tiếp thu, giải trình nêu trên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiếp thu ý kiến đóng góp tại báo cáo thẩm định số 352/BC-STP và tiếp thu các đóng góp trực tiếp vào dự thảo, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản chỉnh sửa hoàn thiện lại dự thảo 4 của Nghị quyết HĐND tỉnh kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

(Gửi kèm theo Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ban GD Sở;
- TT Nước sạch và VSMT NT;
- Lưu: VT, VPS (M)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Tô Quốc Nam